

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2021/HNGĐ-ST**

Ngày 14-05-2021

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hòa;

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2020/TLST-HN&GD, ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Trần Vũ Thị Đan Th – có đơn xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông;

Bị đơn: Anh Hồ Văn Ngh – có đơn xét xử vắng mặt;

HKTT: Thôn 8, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Tạm trú: Ấp Ch, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai nguyên đơn trình bày: Chị Trần Vũ Thị Đan Th và anh Hồ Văn Ngh đăng ký kết hôn tại UBND xã Khánh B, huyện Tr, tỉnh Cà Mau vào năm 2013. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống có với nhau 02 con chung là Hồ Hồng T, sinh ngày 01/10/2013 và Hồ Đăng Kh, sinh ngày 15/8/2019. Thời gian đầu thì sống hạnh phúc với nhau sau đó xảy ra mâu thuẫn: Hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay cãi nhau, không yêu thương nhau, anh chị đã sống ly thân, chị Th không còn tình cảm với anh Ngh. Vì vậy, chị Th khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Ngh.

- Về con chung: Chị Th có nguyện vọng được nuôi 02 con chung là Hồ Hồng T, sinh ngày 01/10/2013 và Hồ Đăng Kh, sinh ngày 15/8/2019 đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/03/2021 anh Hồ Văn Ngh trình bày: Anh đồng ý lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông nơi nguyên đơn cư trú để giải quyết vụ án của anh chị. Anh và chị Th kết hôn năm 2013 tại UBND xã K, huyện Tr, tỉnh Cà Mau. Việc đăng ký kết hôn là tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống có 02 con chung là Hồ Hồng T, sinh ngày 01/10/2013 và Hồ Đăng Kh, sinh ngày 15/8/2019. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, đã sống ly thân gần 02 năm. Vì vậy, nay chị Th khởi kiện ly hôn thì anh Ngh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh Ngh đồng ý giao 02 con chung là Hồ Hồng T, sinh ngày 01/10/2013 và Hồ Đăng Kh, sinh ngày 15/8/2019 cho chị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận.

- Về tài sản chung: Anh Ngh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng cũng như nội dung vụ án.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình; mặt khác các đương sự đều có đơn xin giải quyết và xử vắng mặt nên HĐXX xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuyên xử cho chị Th được ly hôn với anh Ngh và cho chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con là Hồ Hồng T, sinh ngày 01/10/2013 và Hồ Đăng Kh, sinh ngày 15/8/2019 đến tuổi trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Trần Vũ Thị Đan Th yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với anh Hồ Văn Ngh là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn 9, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông và hiện đang tạm trú tại Ấp Chông Mỹ, xã K, huyện Tr, tỉnh Cà Mau tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự đồng ý lựa chọn Tòa án nơi nguyên đơn cư trú để giải quyết vụ án nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35;

điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

[2] Về chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành tốt. Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin giải xét xử vắng mặt nên Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Ngh đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Tr, tỉnh Cà Mau vào năm 2013. Việc đăng ký kết hôn là tự nguyện, không bị ép buộc. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của chị Th, năm 2013 chị và anh Ngh kết hôn, tuy nhiên trong cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được.

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên, chị T không còn tình cảm đối với anh Nghĩã, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị Th là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Th và anh Ngh có với nhau 02 con chung là Hồ Hồng T, sinh ngày 01/10/2013 và Hồ Đăng Kh, sinh ngày 15/8/2019, anh Ngh đồng ý giao 02 con cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Đây cũng là nguyện vọng của cháu Hồ Hồng T, sinh năm 2013 muốn được sống với mẹ khi bố mẹ ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về đường lối xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Vũ Thị Đan Th;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Vũ Thị Đan Th được ly hôn với anh Hồ Văn Ngh.

2. Về con chung: Giao 02 con Hồ Hồng T, sinh ngày 01/10/2013 và Hồ Đăng K, sinh ngày 15/8/2019 cho chị Trần Vũ Thị Đan Th được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Th không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân & gia đình.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

4. Về án phí: Án phí ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Buộc chị Trần Vũ Thị Đan Th phải chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003248 ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- UBND xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Luân

